

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

Bản án số: 26/2023/HS-ST

Ngày: 23-11-2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Hạnh

Bà Phạm Thị Mỹ Linh.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2023/HSST, ngày 25 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Việt Tr, sinh năm 1989; Giới tính: Nam

HKTT: Khu phố L, phường X, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Đình Q, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Minh Đ, sinh năm 1968; Chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 18/5/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

Bị hại:

1. Anh Đỗ Huy H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Phường P, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Phạm Quang M, sinh năm 1999

Địa chỉ: Phường D, quận C, Thành phố Hà Nội.

3. Chị Nguyễn Thị X, sinh năm 1998

Địa chỉ: Phường P, quận H, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian năm 2017, Trương Việt Tr có kinh doanh bán hàng giày dép và thuê một cửa hàng tại địa chỉ thành phố Nh, tỉnh Khánh Hòa nhưng sau đó làm ăn thua lỗ nên không kinh doanh nữa.

Đến năm 2020, mặc dù không kinh doanh bán hàng giày dép, không có nguồn hàng nhưng do không có tiền chi tiêu và trả nợ nên Trương Việt Tr đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tr sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “Sỉ lẻ giày dép giá xưởng” và tự xưng tên là A , quốc tịch Trung Quốc, sinh sống tại cửa khẩu L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn và gửi những hình ảnh mặt hàng giày dép xuất xứ Trung Quốc do Tr thu thập trên mạng Internet cho khách, để liên hệ giao dịch với các khách có nhu cầu mua hàng, sau đó chốt đơn hàng, yêu cầu chuyển tiền cọc và sử dụng số tiền này để chi tiêu và trả nợ. Khi khách đặt hàng thấy không nhận được các lô hàng theo thỏa thuận thì Tr lấy nhiều lý do như dịch bệnh, cấm biên...để kéo dài thời gian hoặc lấy tiền cọc của khách hàng này để trả lại một phần cho khách hàng khác nhằm lấy sự tin tưởng của khách hàng. Đối với số tiền chiếm đoạt từ tiền đặt cọc của khách hàng, Tr yêu cầu chuyển tiền vào tài khoản cá nhân giới thiệu tên là N và sau đó tạo lý do mất giấy tờ tùy thân và thẻ ngân hàng để nhờ chuyển vào tài khoản ngân hàng Viettinbank của chị Lý Lệ Tường V để đổi tiền mặt, chi tiêu và trả nợ. Cụ thể:

Lần 1: Ngày 27/7/2020, Trương Việt Tr sử dụng tài khoản zalo trên liên hệ với anh Đỗ Huy H kết bạn và trao đổi việc mua bán lô hàng giày dép. Sau khi thỏa thuận xong, Trung yêu cầu anh Hoàng chuyển tiền vào tài khoản của Tr. Anh H tin tưởng nên đã chuyển khoản 06 lần tiền theo yêu cầu của Tr với tổng số tiền là 148.810.000đ vào số TK mang tên Trương Việt Tr, ngân hàng Vietcombank.

Sau khi nhận được tiền, Tr không gửi hàng như thỏa thuận cho anh H vì thực tế không có hàng, Tr cũng không liên hệ với ai để lấy hàng cho khách. Thời gian lâu không nhận được hàng, anh H gọi điện hỏi thì Tr nói lý do dịch bệnh, cấm biên để kéo dài thời gian. Để tạo lòng tin, ngày 01/8/2020, sau khi anh H gửi vào tài khoản cho Tr số tiền 46.810.000đ để đặt tiếp 01 lô hàng giày khác thì Tr đã chuyển trả lại số tiền này cho anh H. Còn lại số tiền 102.000.000 anh H đã chuyển, Trung không trả hàng và cũng không hoàn lại tiền.

Lần 2: Trong khoảng thời gian giữa năm 2020, với thủ đoạn như trên, Trương Việt Trung liên hệ bán giày dép với anh Phạm Quang M và nhận tiền đặt cọc các đơn hàng giày dép từ tài khoản ngân hàng BIDV. Anh M đã chuyển tiền nhiều lần cho Tr với tổng số tiền là 80.000.000đ nhưng không có hàng để gửi cho anh M. Anh M đòi lại tiền nhiều lần thì Tr đã trả nhiều lần cho anh M được 70.000.000đ. Số tiền còn lại 10.000.000đ Tr không trả cho anh M và đã cắt liên lạc với anh M.

Lần 3: Vào khoảng tháng 10 năm 2020, Trương Việt Tr liên hệ, chốt đơn bán hàng giày dép với chị Nguyễn Thị X, và nhận tiền đặt cọc đơn hàng giày dép. Chị X đã chuyển cho Tr số tiền 11.100.000đ. Sau đó không có hàng để giao, Tr đã lấy nhiều lý do để trì hoãn và khất lần nhưng không trả lại tiền và đã chiếm đoạt của chị X toàn bộ số tiền trên.

Như vậy, tổng số tiền mà Tr đã chiếm đoạt của 03 khách hàng là 239.910.000đ. Quá trình điều tra, Tr đã trả thêm cho anh H số tiền 30.000.000đ, như vậy Tr mới trả lại cho anh H 76.810.000 và anh M số tiền 70.000.000đ. Anh H yêu cầu Tr trả lại 72.000.000đ còn thiếu, anh M yêu cầu Tr trả lại 10.000.000đ còn thiếu, chị X yêu cầu Tr trả lại 11.100.000đ.

Đối với chị Lý Lê Tường V là người được Tr nhờ số tài khoản để chuyển tiền của các khách hàng đặt cọc. Chị V đã đổi sang tiền mặt cho Tr mà không biết số tiền Tr nhờ nhận là tiền do phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Việt Tr đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 360/CT-VKS, ngày 23/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa truy tố Trương Việt Tr về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; Điểm b,s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố bị cáo Trương Việt Tr phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải trả cho anh H 72.000.000đ, anh Mạnh 10.000.000đ và chị X 11.100.000đ.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội; Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trương Việt Tr đã thừa nhận:

Trong khoảng thời gian từ giữa năm 2020 đến tháng 10 năm 2020, do cần tiền để chi tiêu cá nhân và trả nợ, nên Trương Việt Tr đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tr sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “Sỉ lẻ giày dép giá

xưởng” để liên hệ giao dịch với các khách hàng có nhu cầu mua hàng là giày dép, chốt đơn hàng và nhận tiền đặt cọc nhưng sau đó không giao hàng cho khách. Khách hàng đòi nhiều lần thì Tr đã trả bớt cho khách một phần tiền đặt cọc. Tổng số tiền mà Tr đã chiếm đoạt của 03 khách hàng là 239.910.000đ.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Trương Việt Tr phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết về pháp luật và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng đã lợi dụng sự tin tưởng, dùng thủ đoạn gian dối, tạo lòng tin nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo cũng như giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên nên phải chịu tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Sau khi phạm tội, bị cáo đã trả lại một phần số tiền chiếm đoạt cho bị hại. Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về phần dân sự: Anh H yêu cầu Tr trả lại 72.000.000đ còn thiếu, anh M yêu cầu Tr trả lại 10.000.000đ còn thiếu, chị X yêu cầu Tr trả lại 11.100.000đ. Do đó buộc bị cáo phải trả lại số tiền trên cho những người mà bị cáo đã chiếm đoạt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, hiện đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự đối với số tiền phải trả theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 3 Điều 174; Điểm b,s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Việt Tr phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Trương Việt Tr 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/5/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015: Buộc Trương Việt Tr phải trả cho anh Đỗ Huy H số tiền 72.000.000đ (Bảy

mười hai triệu đồng); Trả cho anh Phạm Quang M số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng); Trả cho chị Nguyễn Thị X số tiền 11.100.000đ (Mười một triệu, một trăm ngàn đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành, nếu bên phải thi hành án không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng đối với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán, theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1,3 Điều 21; Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14. Bị cáo Trương Việt Tr phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 4.655.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết công khai bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Chi cục THA TP H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

Đã ký

Trương Thị Anh